**BuddhaSasana** [**Home Page**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)This document is written in Vietnamese, with **Unicode Times** font

**Tiểu Bộ - Khuddhaka Nikaya**

**Tập II - Ngạ Quỷ Sự**

***Giáo sư Trần Phương Lan dịch Việt***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Phẩm II.a**  **-ooOoo-**  **Phẩm *Ubbari***  **1. (13) Chuyện Người Tìm Giải Thoát Vòng Luân Hồi *(Samsàmocaka)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong lúc đang trú tại *Veluvana* (Trúc Lâm)  Thuở ấy, trong làng *Itthakàvati* ở nước *Magadha* và làng *Dìgharàji* có nhiều người mang nặng tà kiến, muốn tìm giải thoát vòng luân hồi sanh tử. Trước đó có một nữ nhân được tái sanh và một gia đình như vậy. Vì giết hại nhiều gián, dế và châu chấu, khi từ trần, bà tái sanh làm ngạ quỷ, chịu mọi nỗi khổ đói khát giày vò suốt năm trăm năm.  Thời đức Thế Tôn *Gotama* đang ở tại *Ràjagaha,* nữ nhân ấy một lần nữa tái sanh vào cùng gia đình như trước kia tại *Itthakàvati*. Một hôm, khi nàng đang chơi đùa cùng các cô gái khác trên đường cái gần cổng làng, thì Tôn giả *Sàriputta* cùng mười hai Tỷ-kheo khác đi ngang qua và các cô gái kia vội vàng đảnh lễ. Nhưng cô này vẫn đứng yên tại chỗ một cách vô lễ. Sau đó vị Trưởng lão suy xét quá khứ và tương lai của cô, động lòng thương xót, phê bình thái độ của cô với các cô kia. Họ liền nắm tay cô và kéo cô đến đảnh lễ chư vị.  Về sau, cô gái từ trần lúc sanh con và lại tái sanh giữa loài ngạ quỷ. Ban đêm, nữ ngạ quỷ ấy xuất hiện trước Tôn giả *Sàriputta*, vị ấy thấy nó liền hỏi:  *1. Trần truồng và xấu xí hình dung, Gầy guộc và thân thể nổi gân, Ngươi yếu ớt, xương sườn lộ rõ, Người là ai, hiện đến đây chăng?*  Nữ ngạ quỷ đáp:  *2. Tôn giả, con là ngạ quỷ nương, Thần dân khốn khổ của Diêm Vương, Vì con đã phạm hành vi ác, Con đến cõi ma đói ẩn thân.*  Tôn giả *Sàriputta*:  *3. Ngày xưa ngươi phạm ác gì Do thân, khẩu, ý thân đã thực thi, Vì hạnh nghiệp nào, ngươi đã đọa Từ đây đến cảnh giới âm ty?*  Nữ ngạ quỷ:  *4. Tôn giả, con không có họ hàng, Mẹ cha, quyến thuộc để khuyên lơn: 'Này con, hãy có tâm thành kính Với các Sa-môn, hãy cúng dường'.  5. Ngũ bách niên từ đó đến đây, Con lang thang với tấm thân này, Trần truồng, đói khát luôn hành hạ, Ðây quả do nhiều ác nghiệp gây.  6. Kính bái hiền nhân với tín tâm Bạch ngài đại lực, xót thương con, Cúng dường lấy đức cho con hưởng, Giải thoát con từ cảnh khổ thân*.  Chư vị kết tập Kinh điển kể tiếp chuyện này:  *7. Chấp thuận với lời: 'Ðược lắm thay!' Vì lòng bi mẫn cõi đời này, Cúng dường Tăng chúng phần cơm nhỏ, Một mảnh y cùng chén nước đầy,  Xá-lợi-phất Tôn nhân phát nguyện Dành cho ngạ quỷ phước phần này.  8. Lập tức ngay sau lễ cúng dâng, Phước phần hồi hướng đến vong nhân, Ðây là kết quả từ công đức: Thức uống, thức ăn, lẫn áo quần.  9. Sáng ngời, y phục thật thanh tân, Tơ lụa Ba-la-nại tuyệt trần, Mang đủ nữ trang và kiểu áo, Ðến gần Xá-lợi-phất Tôn nhân.*  Tôn giả *Sàriputta* hỏi:  *10. Hỡi nàng Thiên nữ, dáng siêu phàm Ðang chiếu mười phương sáng rỡ ràng, Thiên nữ, sắc nàng trông chói lọi, Như vì sao cứu hộ trần gian.  11. Dung sắc này do nghiệp quả nào, Phước phần nàng hưởng bởi vì sao, Bất kỳ lạc thú nào yêu chuộng Trong dạ, nàng đều thỏa ước ao?  12. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thần, Nàng tạo đức gì giữa thế nhân, Vì cớ gì oai nghi rực rỡ, Vẻ huy hoàng chiếu khắp mười phương?*  Nữ ngạ quỷ đáp:  *13. Trước con hình vóc chỉ trơ xương, Gầy guộc, đói cơm, lại ở truồng, Da dẻ nhăn nheo, nhờ Giác giả Từ bi nhìn cảnh ngộ đau thương.  14. Khi ngài ban tặng chủng hiền Tăng Một mảnh y vàng, một miếng ăn, Và chén nước kia, ngài đã chuyển Phước phần công đức đến cho con.  15. Hãy nhìn kết quả của phần ăn: Lạc thú mà con vẫn ước mong, Con được cả ngàn năm thọ hưởng Thức ăn đầy đủ các mùi hương.  16. Hãy nhìn kết quả phát sinh ra Từ một mảnh trong chiếc áo kia: Y phục giờ đây đầy đủ loại Khác nào quốc độ chúa Nan-da.  17. Tôn giả, nay con có biết bao Áo quần, mền đắp thật dồi dào, Bằng tơ lụa với lông loài vật, Ðủ loại vải dày mỏng đẹp sao.  18. Sung mãn và cao quý tuyệt vời, Chúng treo lơ lửng ở trên trời, Con mang tùy ý, thưa Tôn giả, Bất cứ loại nào thích thú thôi.  19. Hãy nhìn kết quả tạo nên phần Từ chén nước trong đã cúng dâng: Có bốn hồ sen sâu thẳm thẳm Ðược xây dựng khéo léo vô ngần.  20. Bến bờ xinh đẹp, nước trong xanh, Nhè nhẹ hương thơm, dịu mát lành, Bao phủ toàn sen xanh, đỏ thắm, Tràn đầy ngó súng mọc chung quanh.  21. Phần con an hưởng thú vui chơi, Chẳng sợ gì đâu bốn góc trời, Tôn giả, nay con về cõi đất Ðể con đảnh lễ đấng thương đời*.    **2. (14) Chuyện Mẹ Của Trưởng Lão *Sàriputta (Sàriputtatheramàtu)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong lúc đang trú tại *Veluvana* (Trúc Lâm).  Một hôm, các Tôn giả *Sàriputta* (Xá-lợi-phất), *Mahà-Moggallàna* (Ðại Mục-kiền-liên), *Anurudha* (A-na-luật-đà) và *Kapppina* (Kiếp-tân-na) đang trú tại một nơi trong khu rừng không xa thành *Ràjagaha* (Vương Xá).  Bấy giờ ở *Benares* (Ba-la-nại) có một Bà-la-môn đại phú gia, vốn là một giếng nước đầy đối với các Sa-môn, Bà-la-môn, đám dân nghèo, du sĩ, lữ khách, hành khất; vị ấy cúng dường bố thí thực phẩm, y phục, sàng tọa và nhiều vật dụng khác.  Vị ấy điều hành sinh hoạt của mình và bố thí tùy theo cơ hội phù hợp với các khách vãng lai, đủ mọi vật cần thiết cho tuyến đường trường. Vị ấy thường dặn bà vợ:  - Này bà, đừng quên việc bố thí này, bà phải chuyên tâm chăm lo bố thí như đã được định đoạt.  Bà vợ đồng ý, nhưng khi ông ra đi, bà liền cắt giảm tục lệ cúng dường chư Tăng. Hơn nữa, đối với đám lữ khách đến xin cư trú, bà chỉ vào túp lều xiêu vẹo bị bỏ phế đằng sau nhà và bảo họ:  - Hãy ở lại đó.  Khi đám du sĩ đến xin thực phẩm nước uống và các thức khác, bà thường buông lời nguyền rủa, kể ra cho từng người bất cứ vật gì ô uế đáng ghê tởm và bảo:  - Hãy ăn phân đi! Hãy uống nước tiểu đi! Hãy uống máu đi! Hãy ăn óc mẹ ngươi đi!  Do nghiệp lực trói buộc, lúc từ trần, bà tái sanh làm nữ ngạ quỷ chịu nỗi khốn cùng phù hợp với ác hạnh của bà. Khi nhớ lại đám quyến thuộc trong tiền kiếp, bà ước mong đến gần Tôn giả *Sàriputta,* và bà liền đến nơi ngài cư trú.  Các vị thổ thần trong nhà ngài không chấp nhận cho nữ quỷ vào. Do đó nữ quỷ nói như sau:  - Trong kiếp thứ năm kể về trước, ta là mẹ của Tôn giả Trưởng lão *Sàriputta*, hãy cho phép ta vào cửa để thăm ngài.  Vừa nghe vậy, chư thần liền cho phép nữ quỷ.  Khi nữ quỷ vào trong, nữ quỷ đứng cuối am thất và thấy ngài. Chợt trông thấy nữ quỷ, ngài động lòng từ bi liền hỏi nữ quỷ:  *1. Trần truồng và xấu xí hình dung, Gầy guộc và thân thể nổi gân, Ngươi yếu ớt, xương sườn lộ rõ, Người là ai, hiện đến đây chăng?*  Nữ ngạ quỷ đáp:  *2. Tôn giả, xưa ta mẹ của ngài, Trong nhiều kiếp trước ở trên đời, Tái sanh cảnh giới loài ma quỷ, Ðói khát giày vò mãi chẳng thôi.  3. Những thứ gì nôn tháo, bọt mồm, Nước mũi tuôn ra, nước dãi đờm, Chất mỡ rỉ ra từ xác chết Bị thiêu, máu sản phụ lâm bồn.  4. Máu chảy ra từ các vết thương, Hoặc từ đầu, mũi bị cưa ngang,  Những gì cấu uế trong nam nữ, Ðói lả, ta đều phải lấy ăn.  5. Máu mủ ta ăn của các loài,  Và luôn máu mủ của con người, Không nơi cư trú, không nhà cửa, Nằm chiếc giường đen nghĩa địa hoài.  6. Tôn giả, xin Tôn giả cúng dường, Vì ta, ngài bố thí ban ân, Ðể cho ta hưởng phần công đức, Giải thoát ta từ máu, mủ, phân.*  Ngày hôm sau, Tôn giả *Sàriputta* cùng ba vị Tỷ-kheo kia khất thực trong thành Vương Xá, đến tận cung Ðại vương *Bimbisàra* (Tần-bà-sa).  Nhà vua hỏi:  - Chư Tôn giả, tại sao chư vị đến đây?  Tôn giả *Mahà-Moggallàna* trình vua những việc đã xảy ra. Nhà vua phán:  - Chư Tôn giả, trẫm chấp thuận việc ấy.  Nhà vua bảo chư vị ra đi, triệu vị cận thần vào và truyền lệnh:  - Hãy xây trong khu rừng của thành này bốn am thất được cung cấp đủ bóng mát và nước chảy.  Khi các am thất đã được hoàn tất, nhà vua đem chúng cùng các vật dụng cần thiết trong cuộc sống cúng dường Trưởng lão *Sàriputta*. Sau đó vị ấy dâng tặng lễ vật này lên Tăng chúng khắp thế gian do đức Phật làm thượng thủ và hồi hướng công đức ấy đến nữ ngạ quỷ kia.  Nữ ngạ quỷ hưởng các lợi lạc này liền được tái sanh lên thiên giới. Bấy giờ đầy đủ mọi thứ cần dùng, một hôm Thiên nữ đến gần Tôn giả *Mahà-Moggallàna* và kể cho vị ấy nghe tất cả mọi chi tiết trong hai kiếp tái sinh làm ngạ quỷ và Thiên nữ.  Do đó, chuyện kể rằng:  *7. Khi nghe mẹ đã nói gần xa, Thương xót, ngài U-pa-tis-sa, Triệu tập Mục-kiền-liên đại lực, Cùng A-na-luật, Kiếp-tân-na.  8. Khi đã làm xong bốn cái am, Ngài dâng lễ cúng tứ phương Tăng, Am tranh, thực phẩm và hồi hướng Công đức về cho mẹ hưởng phần.  9. Lập tức ngay sau lễ cúng dâng, Phước phần hồi hướng đến vong nhân, Ðây là kết quả từ công đức: Thức uống, thức ăn, lẫn áo quần.  10. Xiêm y thanh lịch hiện dần ra, Ðệ nhất Ba-la-nại lụa là, Tô điểm ngọc vàng, nhiều kiểu áo, Ðến gần Tôn giả Ko-li-ta.*  Tôn giả *Mahà-Moggallàna* hỏi:  *11. Hỡi nàng Thiên nữ, dáng siêu phàm Ðang chiếu mười phương sáng rỡ ràng, Thiên nữ, sắc nàng trông chói lọi, Như vì sao cứu hộ trần gian.  12. Dung sắc này do nghiệp quả nào, Phước phần nàng hưởng bởi vì sao, Bất kỳ lạc thú nào yêu chuộng Trong dạ, nàng đều thỏa ước ao?  13. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thần, Nàng tạo đức gì giữa thế nhân, Vì cớ gì oai nghi rực rỡ, Vẻ huy hoàng chiếu khắp mười phương?*  Thiên nữ đáp:  *14. Xá-lợi-phất Tôn giả cúng dường, Nhờ đây, con hạnh phúc hân hoan, Bốn phương con chẳng hề kinh hãi, Tôn giả chính là bậc xót thương Khắp cõi trần gian, thưa Giác giả, Con về đây kính lễ tôn nhan.*    **3. (15) Chuyện Nữ Ngạ Quỷ *Mattà (Mattà)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong khi đang trú tại *Jetavana* (Kỳ Viên).  Thuở ấy tại *Sàvatthi* (Xá-vệ) có một vị địa chủ đầy tín tâm và đạo hạnh. Tuy thế, bà vợ *Mattà* lại không có lòng tin, không mộ đạo, bản tính hay nóng giận và không có con.  Sau đó, ông sợ dòng họ bị tuyệt tự, đã cưới một phụ nữ khác tên là *Tissà*. Nàng có lòng tin, mộ đạo và làm đẹp lòng chồng, nàng sinh một con trai được đặt tên là *Bhùta*. Là bà chủ nhà, nàng kính cẩn phục vụ bốn Tỷ-kheo thọ trai.  Không thể chịu đựng mãi tình địch, khi đã quét nhà xong, *Mattà* đổ rác lên đầu *Tissà*. Về sau *Mattà* từ trần và tái sanh làm nữ ngạ quỷ, phải chịu nỗi khốn khổ năm phần vì nghiệp lực của mình.  Nỗi thống khổ của bà được thấy rõ trong bài kinh này. Rồi một hôm, nữ ngạ quỷ nhớ lại quá khứ, liền hiện hình trước *Tissà* lúc ấy đang tắm rửa sau nhà. Khi thấy ngạ quỷ, *Tissà* hỏi:  *1. Trần truồng và xấu xí hình dung, Gầy guộc và thân thể nổi gân, Ngươi yếu ớt, xương sườn lộ rõ, Ngươi là ai hiện đến đây chăng?*  *Mattà:*  *2. Mat-tà là chị, hỡi Tis-sà, Chị lấy chồng chung một kiếp xưa, Do chị đã gây nên ác nghiệp, Từ đây đọa đến cõi yêu ma.*  *Tissà:*  *3. Ngày xưa đã phạm ác hạnh gì Do khẩu, ý, thân chị thực thi, Vì hạnh nghiệp nào nên đã đọa Từ đây đến cảnh giới âm ty?*  *Mattà:*  *4. Xưa chị ác tâm, lắm hận sân, Xan tham, dối trá, lại ghen hờn, Vì dùng ác ngữ làm thương tổn, Chị đoạ từ đây đến cõi âm.*  *Tissà:*  *5. Em còn nhớ mọi chuyện ngày xưa, Chị thật hung hăng thuở bấy giờ, Song có việc này em muốn hỏi: Tại sao mình chị phủ đồ dơ?*  *Mattà*:  *6. Một buổi em vừa tắm gội xong, Áo quần sạch sẽ mới vừa mang, Chị đây, quả thật, còn hơn thế, Chị điểm tô nhiều món nữ trang.  7. Khi điểm trang vầy, chị ngó qua Em đang nói chuyện với chồng ta, Chính vì việc ấy, niềm ganh tỵ, Cuồng nộ trong lòng bộc phát ra.  8. Rồi chị cầm đồ rác bụi lên, Ðúng là chị đã rải đầu em, Vì do kết quả hành vi ấy, Chị phải giờ đây chịu lấm lem.*  *Tissà:*  *9. Thật em biết mọi chuyện ngày xưa, Chị rảy lên em lắm bụi dơ, Nhưng có việc này em muốn hỏi: Tại sao chị ngứa ngáy giày vò?*  *Mattà:*  *10. Tìm dược thảo, xưa hai chúng ta Cùng đi vào tận chốn rừng già, Em tìm các cỏ cây làm thuốc, Chị hái quả cây Ka-pi-ka.  11. Lúc ấy em không biết chút nào, Giường em, chị rải chúng nhiều sao, Vì do kết quả hành vi ấy, Chị bị giày vò, ngứa biết bao!*  *Tissà:*  *12. Thật ra, em biết rõ hoàn toàn Chị rải trái kia khắp cả giường, Song có việc này em muốn hỏi: Tại sao chị phải chịu trần truồng?*  *Mattà*:  *13. Ngày kia có cuộc họp thân bằng, Tụ tập họ hàng lại thật đông, Em đã được mời đi dự lễ  Cùng chồng ta đó, chị thì không.  14. Thế rồi em chẳng biết hoàn toàn, Chị lấy cất đi mọi áo quần, Do chính việc này sinh kết quả, Giờ đây chị phải chịu trần truồng*.    *Tissà:*  *15. Thật ra em biết chuyện kia mà, Chị lấy áo quần em quẳng xa, Song có việc này em muốn hỏi: Sao mùi xú uế chị xông ra?*  *Mattà:*  *16. Vòng hoa, hương liệu, với trầm hương Chị lấy của em vứt hố phân, Do quả chị làm ra ác nghiệp, Chị xông mùi xú uế vô cùng.*  *Tissà:*  *17. Ðúng là em biết rõ điều này, Ác nghiệp kia do chị đã gây, Song có việc này em muốn hỏi: Tại sao chị khốn khổ như vầy?*  *Mattà*:  *18. Tài sản trong nhà của chúng ta Thuộc về cả chị lẫn em mà, Cúng dường bố thí là công đức, Song chị không hề tự tạo ra Một chỗ trú an, nay khốn khổ, Là do kết quả lỗi lầm xưa.  19. Em thường bảo chị chính lời này: Chị cả đang hành ác nghiệp đây, Song nếu không làm điều tổn đức, Về sau sẽ hưởng phước tràn đầy'.*  *Tissà:*  *20. Thái độ hận sân, chị đến gần Bên em, chị tật đố ghen hờn, Hãy nhìn quy luật điều chân lý: Kết quả hành vi ác đã làm.  21. Chị lắm gia nhân ở tại nhà, Nữ trang đầy đủ thật xa hoa, Ngày nay chúng được người ngoài hưởng, Lạc thú ở đời chỉ thoảng qua.  22. Giờ đây, cha của bé Bhù-ta Từ chợ sắp quay trở lại nhà,  Ông sẽ tặng quà cho chị đó, Ðừng đi, hãy đợi lát giây mà.*  *Mattà:*  *23. Trần truồng, dị tướng, quá hao gầy, Mình mẩy đường gân nổi rõ đầy, Ðây chiếc khố che phần hạ thể, Ðừng cho bố trẻ thấy ta vầy.*  *Tissà*:  *24. Này, chị muốn em tặng thứ nào, Làm gì giúp đỡ chị hay sao, Ðể cho chị được nhiều an lạc, Hạnh phúc mọi điều thỏa ước ao?*  *Mattà:*  *25. Ðây bốn Tỷ-kheo của chúng Tăng, Và thêm vào đó bốn Sa-môn, Cúng dường tám vị và hồi hướng Công đức cho ta được hưởng phần, Sau đó, ta tràn đầy hạnh phúc, Thỏa lòng ao ước được hồng ân.*  Chuyện kể tiếp:  *26. 'Ðược lắm!', nàng vừa nói vậy xong, Liền đem dâng cúng tám Sa-môn Phạn trai, cùng với nhiều y phục, Hồi hướng phước phần đến cổ nhân.   27. Lập tức ngay sau lễ cúng dâng,  Phước phần hồi hướng đến vong nhân, Ðây là kết quả từ công đức: Thức uống, thức ăn, lẫn áo quần.  28. Sáng ngời, y phục thật thanh tân, Tơ lụa Ba-la-nại tuyệt trần, Mang đủ nữ trang và kiểu áo, Ðến gần vợ kế của phu nhân.*  *Tissà*:  *29. Hỡi nàng Thiên nữ, dáng siêu phàm Ðang chiếu mười phương sáng rỡ ràng, Thiên nữ, sắc nàng trông chói lọi, Như vì sao cứu hộ trần gian.  30. Dung sắc này do nghiệp quả nào, Phước phần nàng hưởng bởi vì sao, Bất kỳ lạc thú nào trong dạ Yêu chuộng, nàng đều thỏa ước ao?  31. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thần, Nàng tạo đức gì giữa thế nhân, Vì cớ gì oai nghi rực rỡ, Vẻ huy hoàng chiếu khắp mười phương?*  *Mattà:*  *32. Mat-tà là chị, hỡi Tis-sà, Chị lấy chung chồng một kiếp qua, Do chị đã gây nên ác nghiệp, Từ đây đọa tới cõi yêu ma, Nhờ em dâng lễ, nay an hưởng. Chị chẳng sợ gì mọi hướng xa.  33. Mong em trường thọ với thân nhân! Em hỡi, mong em hưởng phước ân Ðạt cảnh ly sầu bi, dục vọng, Cõi trời của Hóa Lạc Thiên thần.  34. Em sống đời sùng đạo, cúng dường, Tại đây bố thí, hỡi hồng nhan, Ðoạn trừ gốc rễ xan tham ấy, Em đến cõi thiên, phước nghiệp tràn.*    **4. (16) Chuyện Nữ Ngạ Quỷ *Nandà* (*Nandàpeti)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong lúc đang trú tại *Jetavana* (Kỳ Viên).  Ở một làng nọ không xa *Sàvatthi* (Xá-vệ) có một đệ tử tại gia đầy lòng tin và mộ đạo. Tuy thế, vợ vị ấy tên là *Nandà* lại không có lòng tin, không mộ đạo, xan tham, dễ nóng giận, ác ngữ, thường tỏ ra bất kính và bất tuân lời chồng. Bà thường la mắng ồn ào như trống nổi và say mê phỉ báng mạ lỵ.  Khi từ trần và tái sanh làm nữ ngạ quỷ, bà cư trú gần làng ấy. Rồi một hôm, bà xuất hiện trước mặt cư sĩ *Nandasena* đang đi trên đường. Khi thấy nữ ngạ quỷ, chàng ngâm kệ hỏi:  *1. Ðen đủi và hình tướng dữ dằn, Thân mình xương xẩu thật kinh hoàng, Nhà ngươi mắt đỏ, răng vành chạch, Ta chắc ngươi không phải thế nhân.*  Nữ ngạ quỷ:  *2. Nan-dà là thiếp, hỡi Nan-da, Thiếp chính vợ chàng một kiếp xưa, Vì đã dùng ngôn từ phỉ báng, Từ đây đọa đến cảnh yêu ma.*  *Nandasena:*  *3. Ngày xưa đã phạm ác hạnh gì Do khẩu, ý, thân đã thực thi, Vì hạnh nghiệp nào nên đã đọa Từ đây đến cảnh giới âm ty?*  Nữ ngạ quỷ:  *4. Xưa thiếp ác ngôn, lắm hận sân, Thiếp thường không kính trọng phu quân, Vì dùng lời lẽ gây thương tổn, Thiếp đọa từ đây tới cõi âm.*  *Nandasena:*  *5. Ta tặng nàng đây chiếc áo choàng, Áo này nàng hãy lấy mà mang, Sau khi nàng đã choàng xong áo, Ta sẽ dẫn nàng đến cố hương.  6. Nàng sẽ được ta tặng áo quần, Về nhà đủ thức uống, đồ ăn, Rồi nàng sẽ ngắm đôi nam tử, Dâu của nàng là một ác nhân.*  Nữ ngạ quỷ:  *7. Những gì chàng tặng, dẫu trao tay, Cũng chẳng giúp cho thiếp thật hay, Song với Tỷ-kheo đầy giới đức, Ða văn, ly dục ở đời này,  8. Cúng dường chư vị đủ cao lương, Hồi hướng về cho thiếp phước ân, Thiếp sẽ được ban nhiều hạnh phúc, Ðạt thành mọi nguyện ước toàn phần.*  Ba vần kệ tiếp theo được chư vị kết tập Kinh điển ngâm:  *9. 'Ðược lắm!', chàng vừa hứa hẹn xong, Cúng dường hào phóng lễ chàng dâng Dồi dào thực phẩm mềm và cứng, Y phục, dù, hương liệu, tọa sàng, Ðủ loại dép giày, hoa kết chuỗi, Sau khi dâng cúng các hiền Tăng Ly tham, đạo hạnh, đa văn đủ, Chàng chuyển phước phần đến cổ nhân.  10. Lập tức ngay sau lễ cúng dâng, Phước phần hồi hướng đến vong nhân, Ðây là kết quả phần công đức, Thức uống, thức ăn lẫn áo quần.  11. Sáng ngời, y phục thật thanh tân, Tơ lụa Ba-la-nại tuyệt trần, Mang đủ nữ trang và kiểu áo, Nàng liền tiến đến vị phu quân.*  *Nandasena:*  *12. Hỡi nàng Thiên nữ dáng siêu phàm Ðang chiếu mười phương sáng rỡ ràng, Thiên nữ, sắc nàng trông chói lọi Như vì sao cứu hộ trần gian.  13. Dung sắc này do nghiệp quả nào, Phước phần nàng hưởng bởi vì sao? Bất kỳ lực thú nào trong dạ Yêu chuộng, nàng đều thỏa ước ao?  14. Hỡi nàng Thiên nữ đại oai thần, Nàng tạo đức gì giữa thế nhân, Vì cớ gì oai nghi rực rỡ, Vẻ huy hoàng chiếu khắp mười phương?*  Thiên nữ:  *15. Nan-dà là thiếp, hỡi Nan-da, Thiếp chính vợ chàng một kiếp qua, Do đã phạm vào bất thiện nghiệp, Từ đây đọa tới cõi yêu ma, Nhờ chàng dâng lễ, nay an hưởng, Thiếp chẳng sợ gì mọi hướng xa.  16. Mong chàng trường thọ với thân nhân, Gia chủ, mong chàng hưởng phước ân, Ðạt cảnh ly sầu bi, dục vọng, Cõi trời của Hóa Lạc Thiên thần.  17. Chàng sống đời sùng đạo, cúng dâng, Tại đây, bố thí, hỡi phu quân, Ðoạn trừ gốc rễ xan tham ấy, Chàng đến cõi thiên chẳng lỗi lầm*.    **5. (17) Chuyện *Mattakundalì (Mattakundalì)***  Chuyện này đã được kể ở Tập "Chuyện Thiên Cung", Phẩm II, số 9: Thiên tử Ðeo Vòng Tai.    **6. (18) Chuyện Ðại Vương *Kanha (Kanha)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong lúc đang trú tại *Jetavana*.  Ở thành *Sàvatthi*, con trai của một vị đệ tử tại gia từ trần. Người cha đau buồn không thể tắm rửa ăn uống hay quan tâm đến công việc của mình, mà cũng không đi phụng sự đức Phật. Vị ấy thường nói lảm nhảm:  - Con yêu quý của ta đã bỏ đi đâu rồi! Tại sao nó ra đi trước ta?  Trong lúc bậc Ðạo Sư đang quán sát thế gian vào lúc rạng đông. Ngài thấy người kia có đủ cơ duyên đắc đạo quả. Ngày hôm sau, được chúng Tỷ-kheo vây quanh, Ngài đi vào *Sàvatthi* để khất thực. Sau khi thọ trai, Ngài cùng thị giả *Ananda* đến cửa nhà người ấy. Lập tức các gia nhân báo cho vị đệ tử cư sĩ kia và đưa vị ấy đến tiếp kiến bậc Ðạo Sư.  Khi Ngài thấy vị ấy ngồi một bên, Ngài bảo:  - Này cư sĩ, ông đang phiền muộn điều gì chăng?  - Thưa vâng, bạch Thế Tôn.  - Này cư sĩ, các bậc trí nhân ngày xưa không còn than khóc đứa con yêu từ trần sau khi đã nghe chuyện của các bậc Hiền trí.  Rồi theo lời thỉnh cầu của người gia chủ, Ngài kể chuyện cổ tích này.  Thời xưa trong thành *Dvàravati*, có mười huynh đệ hoàng gia: *Vàsudeva,* *Baladeva, Candadeva, Suriyadeva, Aggideva, Varunadeva, Ajjuna, Pajjuna, Ghatapandita và Ankura*. Trong số này, có con trai của Ðại Vương *Vàsudeva* từ trần.  Vị vua ấy tràn ngập nỗi sầu bi, xao lãng mọi phận sự quân vương, cứ nằm dài trên giường, chắp tay lên đầu và nói lảm nhảm. Lúc ấy *Ghatapandita* (Trí giả *Ghata*) suy nghĩ: 'Không ai ngoài ta có thể xua tan nỗi ưu phiền của Hoàng huynh. Ta sẽ dùng mưu kế dẹp bỏ nỗi sầu của Hoàng huynh'.  Vì thế vị ấy làm ra vẻ điên khùng vừa nhìn lên trời, vừa lang thang khắp kinh thành, bảo:  - Cho ta con thỏ! Cho ta con thỏ!  Lúc ấy dân chúng toàn thành suy nghĩ: *'Ghatapandita* đã phát điên rồi!'.  Lúc ấy vị quốc sư tên là *Rohineyya* đi đến Ðại vương *Vàsudeva* và mở đầu câu chuyện với vần kệ này:  *1. Ðứng lên! Tâu Ðại đến Kan-ha, Sao Ðại đế nằm mãi thế kia? Ích lợi gì khi ngài ngủ thiếp? Chàng là bào đệ của ngài mà, Là tim, mắt phải ngài yêu quý, Gió cuốn Gha-ta hóa dại khờ!*  Bậc Ðạo Sư tiếp tục câu chuyện với vần kệ này:  *2. Khi nghe lời của Ro-hi-ya, Ðại đế Ke-sa, dáng xót xa, Nặng trĩu sầu tư, liền đứng dậy Chỉ vì bào đệ của nhà vua.*  Sau đó nhà vua từ lầu thượng bước xuống và đi đến gặp *Ghatapandita*. Nhà vua ôm chặt bào đệ với đôi tay và nói chuyện với chàng:  *3. Sao dáng điên rồ, đệ thẩn thơ Khắp kinh thành đất nước Dvà-ra, Thì thầm: 'Thỏ! Thỏ!' luôn mồm ấy, Loại thỏ gì kia đệ ước mơ?  4. Thỏ dầu bằng ngọc hoặc vàng ròng, Hoặc bạc hay là loại thỏ đồng, Bảo ngọc, san hô, loài đá quý, Ta làm cho đệ thỏa cầu mong.  5. Còn có nhiều loài thỏ biết bao Vẫn thường chạy nhảy chốn rừng sâu, Loại này ta cũng mang cho đệ, Loại thỏ nào đâu đệ ước ao?*  *Ghatapandita* đáp:  *6. Những loại thỏ này đệ chẳng ham, Những loài cư trú khắp trần gian, Ke-sa-va, hãy mau đem xuống Cho đệ thỏ kia chốn Quảng Hàn!*  Khi nghe chàng nói, nhà vua đau buồn suy nghĩ: 'Chắc chắn em ta đã hóa điên rồi', và bảo:  *7. Bào đệ, chắc em sẽ bỏ đời, Vì em mơ ước chuyện xa vời, Chuyện mà không có ai mơ ước: Con thỏ cung trăng ở cõi trời!*  Khi đã nghe những lời của nhà vua xong, *Ghatapandita* đứng yên và đáp:  - Này Hoàng huynh, Hoàng huynh cũng đã hủy hoại cuộc đời của mình nhưng không đạt được con thỏ trên cung trăng mà Hoàng huynh mơ ước.  Rồi vị ấy ngâm vần kệ này:  *8. Nếu Kan-ha quả thật trí cao Dạy cho người khác khỏi ưu sầu, Giờ đây sao vẫn còn than khóc Nam tử từ trần đã bấy lâu?*  Trong khi đang đứng giữa đường cái, vị ấy nói như sau:  - Quả thật đệ ước mơ một điều rõ ràng, có thể hiểu được, nhưng Hoàng huynh lại than khóc về một điều không thể hiểu được như thế kia.  Rồi vị ấy ngâm kệ thuyết pháp với nhà vua:  *9. Mong con ta sống chẳng từ trần! Không một người hay một vị thần  Có thể đạt điều không thể đạt, Sao điều không thể lại cầu mong?  10. Không có bùa thiêng hoặc thuốc thang, Chẳng loài dược thảo hoặc tiền vàng Ðủ công năng để làm hồi phục Người chết Hoàng huynh vẫn khóc than.  11. Chính đám phú gia lắm bạc vàng, Quốc vương, quý tộc có giang san, Những người phong phú bao tiền của Cũng chẳng thoát tay lão tử thần.  12. Sát-ly, Sa-môn với Thủ-đà, Puk-ku-sa, Vệ-xá, Chiên-đà, Những người này với toàn gia tộc Cũng chẳng thoát tay lão-tử ma.  13. Những kẻ chuyên trì tụng chú thần Sáu phần sáng tạo bởi La-môn, Bọn này, bọn khác dùng tà thuật Cũng chẳng thoát tay lão-tử vong.  14. Ngay các trí nhân thật chánh chân, Các nhà khổ hạnh đã điều thân, Sa-môn, ẩn sĩ, dù tu luyện, Ðến đúng thời cơ cũng mạng vong.*  *15. Những bậc suốt đời tu tập tâm, Những người phận sự đã làm xong, Những người giải thoát, ly tham dục, Ðoạn thiện ác hành, cũng bỏ thân.*  Như vậy *Ghatapandita* thuyết pháp với nhà vua. Khi nhà vua đã nghe xong, nỗi đau buồn liền tan biến và tâm trí trở nên thanh thản. Nhà vua ngâm kệ để tán thán *Ghatapandita*:  *16. Lòng ta quả thực nóng bừng, Khác nào sữa lạc đổ trong lửa đào, Em vừa tưới nước lạnh vào, Giờ đây ta dứt hết bao khổ sầu.  17. Quả em nhổ mũi tên đau Nỗi ưu phiền đã cắm sâu vào lòng, Xua tan mọi nỗi thương tâm, Sầu tư nặng trĩu, khóc thầm vì con.  18. Giờ đây trút bỏ đau buồn,  Lòng ta lắng dịu, trí thường khinh an, Ta không còn phải khóc than, Từ khi nghe những lời vàng của em.  19. Vậy là những bậc trí hiền, Ðầy lòng bi mẫn, ưu phiền xóa ngay, Như Gha-ta tiểu đệ này Ðã làm huynh trưởng từ rày an tâm.  20. Kẻ nào bầu bạn hiền nhân Vẫn thường hầu cận thiết thân bên mình, Với lời khuyên nhủ chí tình Như Gha-ta với trưởng huynh của chàng.*  Bậc Ðạo Sư thuyết pháp thoại này và bảo:  - Như vậy, này cư sĩ, những người trí tuệ ngày xưa dứt bỏ ưu phiền vì con sau khi đã nghe chuyện của các bậc hiền nhân.  Sau đó vừa thuyết giảng các Thánh đế, Ngài vừa đưa chuyện Tiền thân này vào cơ hội trên. Khi pháp thoại chấm dứt, vị cư sĩ ấy đã được an trú vào quả vị Dự Lưu.    **7. (19) Chuyện Ngạ Quỷ Dhanapàla *(Dhanapàlapeta)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong lúc đang trú tại *Jetavana*.  Trước khi đức Phật đản sinh, trong quốc độ *Dasanna*, tại kinh thành *Erakaccha*, có một vị chủ ngân khố tên là *Dhanapàla* (Tài Hộ), là một người không có lòng tin, không mộ đạo, keo kiệt và đầy tà kiến. Những công việc của vị này có thể hiểu được qua Kinh điển *Pàli*. Lúc từ trần, vị ấy tái sanh làm ngạ quỷ trong một vùng sa mạc hoang vắng. Ngạ quỷ đi lang thang khắp nơi, bị đói khát giày vò hành hạ.  Thời ấy, một số thương nhân sống ở *Sàvatthi* chất đầy hàng hóa lên năm trăm cỗ xe và khi đã đến *Uttarapatha*, họ bán các hàng ấy. Sau đó, họ lại chất đầy hàng hóa lên xe để trở về.  Họ khởi hành lên đường về nhà lúc chiều tối họ đến tại một gốc cây. Ở đấy họ tháo cương bỏ bầy bò ra và tạm trú qua đêm. Thế rồi ngạ quỷ kia bị cơn khát nước giày vò liền đến nơi ấy kiếm thứ gì để uống, nhưng không được giọt nào, nó liền thốt tiếng kêu. Khi thấy nó, các thương nhân hỏi:  *1. Trần truồng và xấu xí hình dung, Gầy guộc và thân thể nổi gân, Ngươi yếu ớt, xương sườn lộ rõ, Ngươi là ai đấy, hỡi vong nhân?*  Ngạ quỷ đáp:  *2. Tôn giả, ta là ngạ quỷ nhân, Thần dân xấu số của Diêm vương, Vì ta đã phạm hành vi ác, Ta đến nơi ma đói ẩn thân.*  Ðám thương nhân:  *3. Ngày xưa ngươi phạm ác hành gì, Do khẩu, ý, thân đã thực thi, Vì hạnh nghiệp nào ngươi đã đọa Từ đây đến cảnh giới âm ty?*  Ngạ quỷ:  *4. Kinh thành bộ tộc Da-san-na, Danh vọng lẫy lừng E-ra-ka, Thuở trước ta là nhà triệu phú, Với tên Tài Hộ tặng cho ta.  5. Tám mươi ngàn chẵn cỗ xe lừa Chất chứa vàng ròng sở hữu ta, Thuở đó ta nhiều vàng bạc lắm, Ngọc trai, ngọc mắt báo đầy nhà.  6. Như vậy ta là đại phú ông, Nhưng ta lại chẳng muốn cho không, Khi ta ăn uống, ta cài cửa Ðể bọn ăn mày chẳng ngóng trông.  7. Xưa ta không mộ đạo, xan tham, Keo kiệt, dùng lời nói hại nhân, Ta cản nhiều người chuyên bố thí, Những người làm phận sự chuyên cần.  8. Ta nói: 'Không sao có phước phần Dành cho việc bố đức thi ân, Tu thân đâu có đem thành quả?' Ta phá bao nguồn nước vệ đường, Ao giếng, hồ sen, vườn cảnh đẹp, Lối đi hiểm trở khó băng ngang.  9. Như vậy ta không tạo phước ân, Làm người gây ác nghiệp từ trần,  Tái sanh vào xứ loài ma quỷ, Ðói khát luôn hành hạ khổ thân, Từ đấy đến nay ta tạ thế Tính ra vừa đủ năm lăm năm.  10. Ẩm thực ta không được hưởng phần, Do không có bố đức thi ân, Thì điều tai hại là như vậy, Vì ngạ quỷ luôn hiểu biết rằng: 'Nếu chẳng muốn thi ân bố đức, Thì điều tai hại cũng ngang bằng'.  11. Thuở trước ta không muốn phát ban, Ta không bố thí các kho tàng, Mặc dù bố thí là công đức, Ta chẳng tạo nên chốn trú an.  12. Ngày nay ta hối hận ăn năn, Nặng trĩu trong lòng bởi phải mang Hậu quả việc làm bao ác nghiệp, Và sau bốn tháng sẽ từ trần.  13. Ðọa miền địa ngục hãi hùng sao, Có bốn góc và bốn cửa vào, Ngục được chia phần theo kích thước, Xung quanh bao bọc với tường rào Làm bằng sắt nóng và trên mái Cũng có sắt che tận đỉnh cao.  14. Nền bằng sắt rực lửa bừng bừng, Nóng bỏng, chói lòa khắp mọi phương, Ðịa ngục muôn đời còn đứng mãi, Trải dài luôn cả trăm do-tuần.  15. Nơi kia ta chịu khổ lâu dài, Thọ quả do tà nghiệp chín muồi, Vì thế ta thường ân hận mãi, Khóc than thực tế chẳng hề nguôi.  16. Bởi vậy ta đem chuyện thật hay Nói cùng chư vị họp nơi đây, Ðừng bao giờ phạm hành vi ác, Dù giấu kín hay được tỏ bày.  17. Nếu ngươi đang phạm việc sai lầm, Hoặc sắp phạm, thì nỗi khổ tâm Sẽ chẳng rời ngươi, dù trốn tránh, Bay lên trời đến giữa hư không.  18. Hãy luôn tôn kính mẹ cùng cha, Quý trọng bậc niên trưởng tại nhà, Quy ngưỡng Bà-la-môn, đạo sĩ, Do vầy, thiên giới sẽ chờ ta.  19. Không giữa trời hay giữa biển thanh Dẫu đi vào kẽ núi non xanh, Cũng không tìm được trong trần thế Nơi chốn thoát thân khỏi ác hành.*  Các thương nhân thương xót ngạ quỷ liền rảy nước vào mồm nó. Nhưng vì ác nghiệp của ngạ quỷ kia, nó không thể nuốt được. Họ hỏi nó:  - Thế giờ đây ngươi không thể nào dịu bớt đôi chút khổ đau?  Ngạ quỷ đáp:  - Có thể được khi ác nghiệp này đã được tiêu trừ. Nếu giờ đây có lễ vật cúng dường đức Như Lai hoặc chư đệ tử của Ngài và công đức lễ cúng dường ấy được hồi hướng đến ta, thì ta sẽ được giải thoát ra khỏi kiếp sống ngạ quỷ này.  Khi các thương nhân đã nghe chuyện ngạ quỷ xong, họ trở về *Sàvatthi*, trình lên đức Thế Tôn, rồi suốt bảy ngày làm đại lễ cúng dường Tăng chúng có đức Phật làm thượng thủ và hồi hướng công đức ấy đến ngạ quỷ.    **8. (20) Chuyện Tiểu Chủ Ngân Khố (*Cùlasetthi)***  Bậc Ðạo Sư kể chuyện này trong lúc đang trú tại *Veluvana* (Trúc Lâm).  Ở *Benares* (Ba-la-nại) có gia chủ *Cùlasetthi* (Tiểu chủ ngân khố) là người không có lòng tin, không mộ đạo, keo kiệt, không bố thí và khinh thường các thiện sự công đức. Lúc từ trần vị ấy tái sanh giữa loài ngạ quỷ.  Bấy giờ con gái vị ấy là *Anulà* đang sống tại nhà chồng ở *Andhakavinda*. Nàng mong muốn cúng dường các Bà-la-môn để lấy phước đức cho cha nên đã chuẩn bị cơm và các thực phẩm khác làm lễ vật.  Khi ngạ quỷ biết tin này, lòng đầy hy vọng liền bay qua không gian hướng về nơi kia và đến *Ràjagaha* (Vương Xá).  Thời ấy vua *Ajatasattu* (A-xà-thế) theo sự xúi giục của *Devadatta* (Ðề-bà-đạt-đa) đã giết hại phụ vương. Vì lòng hối hận giày vò và gặp cơn ác mộng, nhà vua không ngủ được. Trong lúc đang đi dạo quanh quẩn trên thượng lầu, nhà vua thấy ngạ quỷ kia đang bay qua không gian, liền hỏi:  *1. Ngươi là vị khổ hạnh trần truồng, Gầy guộc, ban đêm vượt dặm đường. Vì lý do gì, cho trẫm biết, Trẫm ban ngươi mọi vật giàu sang.*  Ngạ quỷ đáp:  *2. Thành Ba-la-nại tiếng vang lừng, Nơi ấy ta là một phú ông Không bố thí và ham hưởng lạc, Vì làm ác, đọa cảnh Diêm công.  3. Ðói khổ làm ta kiệt quệ dần, Ta đau như thể bị kim châm, Vì gây ác nghiệp, cho nên phải Ði đến bà con để kiếm ăn, Song những kẻ nào tâm biển lận Vẫn không tin tưởng chuyện cho rằng Thi ân bố đức đem thành quả Xuất hiện đời sau giữa thế nhân.  4. Con gái ta thường nói với ta: 'Con mong dâng cúng các ông cha'. Bà-la-môn muốn cho người khác Ði dự tiệc bằng cách nói ra: 'Ta sắp được mời ăn thịnh soạn Tại nơi kia ở An-dha-ka'.*  Chuyện kể tiếp:  *5. Vua truyền: 'Khi đã nhận xong phần, Ngươi trở lại đây vội bước chân, Trẫm muốn ban ngươi nhiều phước lộc, Nếu nhà ngươi có một nguyên nhân, Trình cho trẫm biết ngay duyên cớ, Trẫm sẽ nghe điêù xứng tín tâm.  6. 'Mong vậy!', quỷ vừa mới nói ra, Liền bay đi đến phố An-dha. Nơi kia chúng hưởng đồ dâng cúng, Song hội chúng không xứng đáng mà, Sau đó về thành Vương Xá ấy, Một lần nữa yết kiến nhà vua.  7. Khi vua nhìn ngạ quỷ quay về, Liền bảo: 'Nay ta phải cúng gì? Hãy nói thế nào là cách thức Khiến ngươi hưởng lạc thú tràn trề?'*  Ngạ quỷ đáp:  *8. Phục vụ Tỷ-kheo với Phật-đà, Thức ăn, đồ uống, áo cà-sa, Cúng dường lấy phước cho ta hưởng, Ta sẽ hân hoan trọn kiếp mà.  9. Tức thì vua bước xuống hoàng cung, Dâng lễ tự tay đến chúng Tăng, Trình đức Như Lai về việc ấy, Rồi đem công đức tặng vong nhân.  10. Chói lòa ánh sáng, được tôn vinh, Trước mặt quân vương, quỷ hiện hình: 'Ta đã trở thành thần đại lực, Không người nào sánh kịp uy danh.  11. Hãy nhìn ta hưởng đại vinh quang Do Ðại vương vừa mới phát ban, Khi đã cúng Tăng-già đại lễ, Từ đây ta được mãi hân hoan, Vì có biết bao nhiêu phước lộc, Ta đầy hỷ lạc, hỡi quân vương'.*    (Xin xem tiếp [Phần II.b](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-nq22.html))  **[**[**Phẩm trước**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-nq1.html)**][**[**Mục lục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-00.html)**][**[**Phẩm kế]**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-nq22.html)**[** [**^**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-tieubo2\tb2-nq21.html#top) **]** |

**[**[**Trở về trang Thư Mục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)**]**

*Revised: 13-02-2004*